

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/HS-ST
Ngày 21-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Mạnh Sần

Ông Nguyễn Hoàng Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Mã Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Linh Văn C, tên gọi khác: Không; sinh ngày 14 tháng 7 năm 1971 tại: Huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Linh Văn S và Chu Thị Sh (đã chết); vợ: Phan Thị M; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Bị cáo chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 22/9/2022, tạm giam từ ngày 25/9/2022 đến nay; có mặt.

2. Hoàng Thành L, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1988 tại: Huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu x, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nông Văn B (đã chết) và bà Hoàng Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án. Bản án số 19/2020/HSST ngày 16/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Thành L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma

túy. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/2021, hiện chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án số 52/2008/HSST ngày 12/11/2008 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Thành L 09 (chín) tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong, đến nay đã được xóa án tích. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPVPHC ngày 02/01/2019 của Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, đã thi hành xong ngày 08/01/2019; bị tạm giữ từ ngày 22/9/2022, tạm giam từ ngày 25/9/2022 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị M; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Lương Tr; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 22/9/2022, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại Khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Hoàng Thành L có biểu hiện nghi vấn hoạt động tội phạm ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện trong tay phải của Hoàng Thành L có 01 (một) gói giấy nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Hoàng Thành L khai nhận gói chất bột màu trắng trên là ma túy Heroine, Hoàng Thành L vừa mua tại nhà Linh Văn C ở Khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn về để sử dụng. Tổ công tác đã đưa đối tượng cùng vật chứng thu giữ về trụ sở để điều tra làm rõ. Vật chứng thu giữ của Hoàng Thành L: 01 (một) gói giấy nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy.

Cùng ngày vào hồi 11 giờ 45 phút, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc tiến hành bắt và khám xét đối với Linh Văn C. Vật chứng thu giữ của Linh Văn C: 01 (một) túi nilon trong suốt, bên trong đựng 56 (năm mươi sáu) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, tất cả đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng có số IMEI: 867453032510391 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen có số IMEI: 355633047530414 đã qua sử dụng; 01 (một) căn cước công dân mang tên Linh Văn C có số 020071001xxx.

Tại Kết luận giám định số 338/KL-KTHS ngày 24/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Phong bì ghi chữ “QUẢ TANG HOÀNG THÀNH L”. Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có khối lượng là 0,111 gam.

Tại Kết luận giám định số 339/KL-KTHS ngày 24/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Phong bì ghi chữ “QUẢ TANG LINH VĂN C”. Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine có khối lượng là 3,348 gam.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận như sau: Linh Văn C là đối tượng nghiện ma túy Heroine. Qua giới thiệu của các đối tượng nghiện, Linh Văn C thường

đến khu vực cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy của một người đàn ông người Trung Quốc (không biết tên, tuổi, địa chỉ) về để sử dụng. Do nhu cầu sử dụng ma túy ngày càng tăng nên từ tháng 02/2021, Linh Văn C nảy sinh ý định mua ma túy về vừa để sử dụng và bán lại kiếm lời. Linh Văn C đã mua ma túy với người đàn ông Trung Quốc này nhiều lần (không nhớ rõ số lần cụ thể), ngày gần nhất là 22/8/2022, Linh Văn C mua 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) ma túy mang về nhà chia thành 60 (sáu mươi) gói nhỏ. Linh Văn C đã sử dụng 02 (hai) gói ma túy và bán 02 (hai) gói ma túy cho các đối tượng nghiện cụ thể: Khoảng 19 giờ ngày 21/9/2022, bán cho Nguyễn Thị M, sinh năm 1970; chỗ ở: Khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) gói ma túy với giá 130.000 đồng (một trăm ba mươi nghìn đồng). Khoảng 08 giờ ngày 22/9/2022, bán cho Hoàng Thành L 01 (một) gói ma túy với giá 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngoài ra Linh Văn C khai nhận đã được nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Thị M, Hoàng Thành L và các đối tượng nghiện khác (không quen biết, không rõ tên tuổi địa chỉ) tuy nhiên Linh Văn C không nhớ được số lần và thời gian cụ thể.

Đối với người đàn ông Trung Quốc đã bán ma túy cho Linh Văn C: Bị cáo khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của đối tượng trên. Ngoài lời khai của Linh Văn C, không còn tài liệu nào khác, vì vậy Cơ quan điều tra không đủ tài liệu để điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với Nguyễn Thị M người được mua ma túy với Linh Văn C để sử dụng. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh và chuyển tài liệu đến Công an địa phương nơi đối tượng cư trú để lập hồ sơ đề nghị đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật.

Toàn bộ vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn để xử lý theo pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Linh Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Hoàng Thành L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Linh Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Hoàng Thành L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Linh Văn C từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thành L từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, vì các bị cáo không có tài sản riêng, nghề nghiệp lao động tự do thu nhập không ổn định.

Về biện pháp tư pháp: Truy thu nộp ngân sách nhà nước 280.000 đồng (hai trăm tám mươi nghìn đồng) đối với bị cáo Linh Văn C vì đây là tiền bán ma túy, xác định do phạm tội mà có.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Khoản 1; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, vì là vật cấm lưu hành. Trả lại cho bị cáo Linh Văn C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng có số IMEI: 867453032510391 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen có số IMEI: 355633047530414 đã qua sử dụng; 01 (một) căn cước công dân mang tên Linh Văn C có số 020071001xxx.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng bà Nguyễn Thị M và người chứng kiến ông Lương Tr vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng và người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người làm chứng và người chứng kiến theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Hoàng Thành L, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị cáo Linh Văn C, lời khai người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có căn cứ xác định: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 22/9/2022, tại Khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc phát hiện bắt quả tang bị cáo Hoàng Thành L có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) gói ma túy Heroine. Kết luận giám định số

338/KL-KTHS ngày 24/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có khối lượng là 0,111 gam. Hoàng Thành L khai nhận số ma túy trên Hoàng Thành L mua của Linh Văn C về để sử dụng. Như vậy, hành vi của bị cáo Hoàng Thành L đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Linh Văn C, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị cáo Hoàng Thành L, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có căn cứ xác định: Do nhu cầu sử dụng ma túy ngày càng tăng nên từ tháng 02/2021, Linh Văn C nảy sinh ý định mua ma túy về vừa để sử dụng và bán lại kiếm lời. Linh Văn C đã mua ma túy với một người đàn ông Trung Quốc nhiều lần (không nhớ rõ số lần cụ thể), ngày gần nhất là 22/8/2022 Linh Văn C mua 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) ma túy mang về nhà chia thành 60 (sáu) gói nhỏ. Linh Văn C đã sử dụng 02 (hai) gói ma túy và bán 02 (hai) gói ma túy cho các đối tượng nghiện cụ thể: Ngày 21/9/2022, bán cho Nguyễn Thị M, sinh năm 1970; chỗ ở: Khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) gói ma túy với giá 130.000 đồng. Ngày 22/9/2022, bán cho bị cáo Hoàng Thành L 01 (một) gói ma túy với giá 150.000 đồng. Số ma túy thu của bị cáo Linh Văn C theo Kết luận giám định số 339/KL-KTHS ngày 24/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine có khối lượng là 3,348 gam. Như vậy, hành vi của bị cáo Linh Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Linh Văn C thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng, của bị cáo Hoàng Thành L thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Khi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do vậy các bị cáo có đủ khả năng để nhận thức việc mua bán trái phép chất ma túy, việc tàng trữ trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều là trái với quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội, hành vi đó cũng là nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Để góp phần đấu tranh phòng và chống tội phạm, giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội cần phải xử lý nghiêm để răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[6] Để có căn cứ quyết định hình phạt đối với các bị cáo, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo, qua đó ấn định mức hình phạt phù hợp đối với các bị cáo.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Linh Văn C không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo Hoàng Thành L có 01 (một) tiền án chưa được xóa án

tích, cụ thể, Bản án số 19/2020/HSST ngày 16/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nên bị cáo Hoàng Thành L bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về nhân thân: Bị cáo Linh Văn C chưa bị kết án, chưa bị xử lý kỷ luật, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xác định là người có nhân thân tốt. Bị cáo Hoàng Thành L đã bị kết án, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, nên xác định bị cáo Hoàng Thành L là người có nhân thân xấu.

[10] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với các bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[11] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đều quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Tuy nhiên trong các biên bản xác minh về tài sản đối với bị cáo Hoàng Thành L, Linh Văn C đều thể hiện các bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp lao động tự do thu nhập không ổn định. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[12] Các biện pháp tư pháp: Đối với số tiền bị cáo Linh Văn C bán ma túy Heroine cho Nguyễn Thị M 01 (một) gói được 130.000 đồng (một trăm ba mươi nghìn đồng) và bán cho bị cáo Hoàng Thành L 01 (một) gói được 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), bị cáo Linh Văn C đã tiêu cho cá nhân hết, xác định đây là số tiền do phạm tội mà có, nên cần truy thu số tiền này để nộp ngân sách nhà nước.

[13] Đối với người đàn ông Trung Quốc đã bán ma túy cho Linh Văn C, bị cáo khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của đối tượng trên. Ngoài lời khai của bị cáo Linh Văn C, không còn tài liệu nào khác để chứng minh, vì vậy Cơ quan điều tra không đủ tài liệu để điều tra, xác minh làm rõ, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét.

[14] Đối với Nguyễn Thị M người được mua ma túy với bị cáo Linh Văn C để sử dụng. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh và chuyển tài liệu đến Công an địa phương nơi đối tượng cư trú để lập hồ sơ đề nghị đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì dán kín có chữ "QUẢ TANG HOÀNG THÀNH L" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy màu trắng đựng 0,085 gam chất ma túy Heroine và 01 (một) phong bì dán kín có chữ "QUẢ TANG LINH VĂN C" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 56 (năm mươi sáu)

gói giấy đựng tổng cộng 3,106 gam chất ma túy Heroine là chất cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[16] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng cũ, có số IMEI: 867453032510391 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen cũ có số IMEI: 355633047530414 đã qua sử dụng; 01 (một) căn cước công dân mang tên Linh Văn C có số 020071001xxx, không liên quan đến vụ án, trả lại cho bị cáo Linh Văn C.

[17] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[18] Về án phí: Các bị cáo Linh Văn C, Hoàng Thành L là người bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[19] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Linh Văn C;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Thành L;

Căn cứ khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Khoản 1; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 293 và các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Linh Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo Hoàng Thành L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Linh Văn C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/9/2022.

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Thành L 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/9/2022.

3. Các biện pháp tư pháp: Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 280.000 đồng (hai trăm tám mươi nghìn đồng) của bị cáo Linh Văn C.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì dán kín có chữ "QUẢ TANG HOÀNG THÀNH L" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy màu trắng đựng 0,085 gam chất ma túy Heroine và 01 (một) phong bì dán kín có chữ "QUẢ TANG LINH VĂN C" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 56 (năm mươi sáu) gói giấy đựng tổng cộng 3,106 gam chất ma túy Heroine.

4.2. Trả lại cho bị cáo Linh Văn C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng cũ, có số IMEI: 867453032510391 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen cũ có số IMEI: 355633047530414 đã qua sử dụng và 01 (một) căn cước công dân mang tên Linh Văn C có số 020071001xxx.

(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 11 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Các bị cáo Linh Văn C, Hoàng Thành L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội TH Công an H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Duyệt